TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X-HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST - HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2025/DSST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc A, sinh năm 1998.
Địa chỉ: Xóm nc, xã T, tỉnh Ninh Bình.
Địa chỉ trước khi sáp nhập: Xóm z, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Thôn LC, xã T, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ trước khi sáp nhập: Thôn LC, xã ThL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Ngọc A và Anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc A và Anh Trần Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị A và anh H đều xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Anh, chị đều khẳng định không có nên không đề nghị Toà án giải quyết;

- Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc A tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24 số 0001161 ngày 24/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh Hưng Yên, nay là Phòng Thi hành án khu vực X - Hưng Yên.

Hoàn trả chị A số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- VKSND Khu vực x - Hưng Yên;
- Phòng THADS Khu vực x-Hưng Yên;
- UBND xã T (*Giấy CNKH số 25 ngày 18/09/2024);*
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý